Ngày soạn: 3-2-2023

Ngày dạy: 15-2-2023

Tuần 21

Tiết 81:

**THỰC HÀNH VIẾT VĂN THUYẾT MINH VỀ MỘT SỰ KIỆN (TIẾP THEO)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết và hiểu được chức năng của kiểu VB thuyết minh thuật lại một sự kiện trong đời sống cũng như đặc điểm cơ bản của nó.

- Viết được bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện (một sinh hoạt văn hoá) đã từng tham gia, từng được chứng kiến hoặc được đọc, xem qua, nghe sách báo, truyền hình, truyền thanh.

**2. Về phẩm chất**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập, trân trọng giá trị văn hóa.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Tranh ảnh, tư liệu liên quan

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Cho học sinh xem video “Ngày hội Mừng lúa mới”

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS chia sẻ

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**Dự kiến câu trả lời:** HS có thể chia sẻ về thời gian, địa điểm, sự kiện chính của lễ hội hay sinh hoạt văn hóa mà HS được tham gia...

*GV dẫn dắt vài bài:* Tiết trước chúng ta đã làm quen bố cục của một bài văn thuyết minh về một sự kiện. Đến với tiết học hôm nay chúng ta sẽ bắt đầu thực hành.

**2. Hoạt động 2: Viết bài**

**a. Mục tiêu**: HS củng cố lại các các yêu cầu của bài viết, tự sửa lại bài (nếu cần thiết)

**b. Nội dung**: chắt lọc kiến thức SGK, câu hỏi trong bảng gợi ý của GV, kĩ thuật viết tích cực.

**c. Sản phẩm:** Bài viết của mỗi học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** GV cho HS viết theo các yêu cầu đối với bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện, và dựa vào dàn ý đã lập để viết  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:** HS viết *và tự chỉnh sửa*  **Bước 3: HS báo cáo kết quả**  + HS báo cáo kết quả  + Các nhóm nhận xét.  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  **Chuẩn kiến thức** về yêu cầu đối với bài văn kể một trải nghiệm.  +HS tự sửa bài viết để hoàn chỉnh theo yêu cầu.  +Tự kiểm tra lại bài viết của mình theo gợi ý của GV ( Theo bảng) | **Viết bài**: Chú ý:  - Cần chọn ngôi tường thuật phù hợp, thống nhất ( ngôi thứ nhất)  - Thuyết minh chi tiết, có trình tự. Cung cấp thông tin về bối cảnh, nhân vật tham gia, diễn biến của sự kiện.  - Cần biểu lộ cảm xúc, đánh giá ngắn gọn. |

Ngày soạn: 3-2-2023

Ngày dạy: 16-2-2023

Tuần 21

Tiết 82:

**ĐÁNH GIÁ VÀ SỬA BÀI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Nhận biết và hiểu được chức năng của kiểu VB thuyết minh thuật lại một sự kiện trong đời sống cũng như đặc điểm cơ bản của nó.

- Viết được bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện (một sinh hoạt văn hoá) đã từng tham gia, từng được chứng kiến hoặc được đọc, xem qua, nghe sách báo, truyền hình, truyền thanh.

**2. Về phẩm chất**

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập, trân trọng giá trị văn hóa.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Tranh ảnh, tư liệu liên quan

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

Gv giao nhiệm vụ:

- Thế nào là văn thuyết minh? Bố cục chung của một bài văn thuyết minh về một sự kiện?

- Có mấy bước khi làm một bài văn thuyết minh?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS chia sẻ

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**2. Hoạt động 2: Trả bài:**

**a. Mục tiêu**: HS củng cố lại các các yêu cầu của bài viết, tự sửa lại bài (nếu cần thiết)

**b. Nội dung**: chắt lọc kiến thức SGK, câu hỏi trong bảng gợi ý của GV.

**c. Sản phẩm:** Bài viết của mỗi học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ:** GV trả bài cho HS, hướng dẫn HS chỉnh sửa lại bài viết theo các yêu cầu đối với bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện  - HS tự chữa bài mình theo bảng hướng dẫn.  - Tạo nhóm để HS đọc và chữa bài cho nhau ( HĐ nhóm, kĩ thuật giải quyết vấn đề: để HS tìm ra cái đã biết, cái chưa biết trong nhiệm vụ viết, tạo nên ý thức tìm hiểu làm rõ vấn đề)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**HS x*em lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*  **Bước 3: HS báo cáo kết quả và thảo luận**  + HS báo cáo kết quả thảo luận.  + Các nhóm nhận xét.  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  **Chuẩn kiến thức** về yêu cầu  +HS tự sửa bài viết để hoàn chỉnh theo yêu cầu.  +tự kiểm tra lại bài viết của mình theo gợi ý của GV ( Theo bảng)  GV chọn một số bài để nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm chung cho cả lớp. Lưu ý không nên nêu tên HS để khen, chê trước lớp. | **Bước 4: chỉnh sửa, rút kinh nghiệm.**  **\* Kiểm tra, điều chỉnh bài viết theo bảng gợi ý sau:**  **\* HS chữa bài cho nhau** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Các phần kiểm tra** | **Yêu cầu** | **Gợi ý chỉnh sửa** |
| ***Người thuyết minh*** | - Là ai? (được tham gia trực tiếp hay chứng kiến, hoặc được tìm hiểu qua các phương tiện thông tin)  - Chọn ngôi tường thuật phù hợp | - Nếu chưa đúng yêu cầu thì chỉnh lại. |
| ***Mở bài*** | - Tên sự kiện, thời gian, địa điểm, mục đích. | - Nếu thiếu thì bổ sung |
| ***Thân bài*** | - Không khí chung của sự kiện  - Diễn biến chính của sự kiện  + Có những hoạt động nào?  + Hoạt động nào hấp dẫn nhất?  + Các hình ảnh, hoạt động cần chân thực khách quan.  + Sắp xếp theo một trình tự hợp lí chưa? | - Kiểm tra lại từng ý, chưa chuẩn cần bổ sung, điều chỉnh. |
| ***Kết bài*** | - Cảm nghĩ, đánh giá, bộc lộ cảm xúc về sự kiện | - Nếu thiếu thì bổ sung |
| ***Cách thức trình bày*** | - Bố cục, chính tả, diễn đạt | - Nếu mắc lỗi thì sửa lại |

**Hoạt động 3: Vận dụng:**

**a. Mục tiêu**: HS củng cố lại các các yêu cầu của bài viết, rèn kĩ năng viết thuyết minh về sự kiện

**b. Nội dung**: Luyện đề cụ thể theo dàn ý.

**c. Sản phẩm:** Bài viết của mỗi học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ: GV hướng dẫn HS tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý cho đề bài theo các bước đã được học.**  - Xác định kiểu bài? Đối tượng cần thuyết minh thuật lại là gì?  - Phần tìm ý em sẽ thực hiện những nội dung gì?  - Tạo nhóm để HS đọc và chữa bài cho nhau ( HĐ nhóm, kĩ thuật giải quyết vấn đề: để HS tìm ra cái đã biết, cái chưa biết trong nhiệm vụ viết, tạo nên ý thức tìm hiểu làm rõ vấn đề)  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**HS x*em lại và chỉnh sửa, rút kinh nghiệm*  **Bước 3: HS báo cáo kết quả và thảo luận**  + HS báo cáo kết quả thảo luận.  + Các nhóm nhận xét.  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  **Chuẩn kiến thức** về yêu cầu  +HS tự sửa bài viết để hoàn chỉnh theo yêu cầu.  +tự kiểm tra lại bài viết của mình theo gợi ý của GV ( Theo bảng)  GV chọn một số bài để nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm chung cho cả lớp. Lưu ý không nên nêu tên HS để khen, chê trước lớp. | Đề bài: Thuyết minh về một ngày hội trăng rằm mà em đã được tham gia và để lại trong em nhiều ấn tượng.  **a. Tìm ý**  **+ Sự kiện: ngày hội trăng rằm**  **+** Thời gian ngày 15/8 âm lịch, địa điểm ở làng (khu phố) hoặc ở trường em...  + Hoạt động chính ( trình tự, kết quả của hoạt động)  +Ý nghĩa của sự kiện  **b. Lập dàn ý**  **- Mở bài:** Giới thiệu sự kiện ngày hội trăng rằm (không gian, thời gian, mục đích tổ chức sự kiện)  **- Thân bài:** Thuyết minh diễn biến sự kiện theo trình tựthời gian.  + Không khí trước khí trước ra sự kiện: Sự chuẩn bị của mọi người, cắm trại, chuẩn bị sân khấu, trang phục... của các anh chị phụ trách, các bậc phụ huynh, ...Không khí tưng bừng, náo nhiệt..  + Khi sự kiện diễn ra: các hoạt động thi văn nghệ, thi bày mâm ngũ quả, các gian hàng được bày bán sảm phẩm do các bạn HS làm, các trò chơi dân gian được tổ chức  + Cảnh phá cỗ trông trăng...  - Kết bài: Nêu ý nghĩa của sự kiện và cảm nghĩ của người viết |

Hướng dẫn học ở nhà: Hoàn thành bài viết ở phần vận dụng để chữa vào buổi chiều.

Về nhà thu thập tài liệu, tri thức thực tiễn để làm một trong đề cụ thể sau:

- Thuyết minh thuật lại một lễ hội dân gian mà em yêu thích.

- Thuyết minh thuật lại một buổi lễ chào cờ đầu tuần ở trường em.

- Giới thiệu về ngày hội trăng rằm mà em được tham gia

- Sưu tầm và đọc một số truyện truyền thuyết ngoài SGK để chuẩn bị cho phần nói và nghe.

**Bảng kiểm**

**Bảng kiểm bài nói kể lại một truyện truyền thuyết**

|  |  |
| --- | --- |
| **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/ Chưa đạt** |
| Bài viết có đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. |  |
| Bài viết có thể hiện được tính hấp dẫn, đầy đủ, chính xác của truyền thuyết được chọn |  |
| Bài viết có làm rõ những chi tiết liên quan đến sự kiện được kể |  |
| Các sự việc được kể theo trình tự hợp lí |  |
| Có sự thống nhất ngôi kể |  |
| Nêu được cảm nghĩ, ý kiến của người viết về sự kiện |  |

Ngày soạn: 3-2-2023

Ngày dạy: 18-2-2023

Tuần 21

Tiết 83,84:

**NÓI VÀ NGHE**

**KỂ LẠI MỘT TRUYỀN THUYẾT**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực:**

- Biết chọn được truyền thuyết cần kể.

- Biết kể chuyện một cách đầy đủ, chính xác, hấp dẫn.

- Biết cách nói và nghe phù hợp: người nói cần nắm rõ câu chuyện, tường thuật theo lối kể chuyện thông thường (kể lại cho người khác nghe một câu chuyện mà mình biết bằng ngôi thứ ba); người nghe tiếp nhận và có phản hồi tích cực, xây dựng.

**2. Về phẩm chất**

**-** Nhân ái, yêu nước, tự hào về lịch sử và truyền thống văn hoá của dân tộc,có khát vọng cống hiến vì những giá trị của cộng đồng

- Ý thức tự giác, tích cực trong học tập.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV.

- Tranh ảnh, tư liệu liên quan

- Máy chiếu, máy tính.

- Phiếu học tập.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối – tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức về kiểu bài, kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học

**b. Nội dung hoạt động:** HS trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời đúng của HS, cảm nhận ban đầu về vấn đề đặt ra trong tiết học

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- Em được nghe những câu chuyện cổ dân gian từ khi nào? Ai là người kể?

- Em có biết, truyện truyền thuyết cũng như các truyện dân gian khác được lưu truyền đến ngày nay bằng cách nào không?

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:** HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:** HS chia sẻ

**Bước 4: Kết luận, nhận định**

**Dự kiến câu trả lời:**

- HS chia sẻ: được nghe những câu chuyện cổ dân gian từ khi còn bé, hoặc không biết từ khi nào. Người kể cho HS nghe: ông bà, bố mẹ,...

- HS trình bày: truyện truyền thuyết cũng như các truyện dân gian khác được lưu truyền đến ngày nay bằng cách ông bà, cha mẹ kể cho con cháu nghe, từ đời này qua đời khác...

GV kết nối vào tiết học: Các em biết không, văn học dân gian nói chung và truyện truyền thuyết nói riêng được lưu truyền đến ngày nay bằng phương thức truyền miệng. Hay nói cách khác là kho tàng VHDG **lưu truyền nhờ lời kể**, **bằng lời kể**. Vậy nếu muốn kể một truyền thuyết em đã học thì em cần thực hiện những gì? Tiết nói- nghe hôm nay cô/ thầy cùng các em thực hành điều đó.

**2. Hoạt động 2: CHUẨN BỊ BÀI NÓI**

**a. Mục tiêu: N1- GQVĐ,** HS nhận biết được yêu cầu mục đích của bài nói – nghe kể lại một truyền thuyết, có kĩ năng, tự tin trình bày sản phẩm trước tập thể lớp.

**b. Nội dung:** HS trình bày sản phẩm sau khi đã viết xong.

**c. Sản phẩm:** Sản phẩm bài viết, dự kiến bài trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm (YC)** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:Trước khi nói, hãy trả lời các câu hỏi sau:  - Bài nói nhằm mục đích gì?  - Người nghe là ai?  - Em chọn không gian nào để thực hiện bài nói (trình bày)?  - Em dự định trình bày trong bao nhiêu phút?  **- Về nội dung nói, em cần chuẩn bị những gì?**  Chọn một truyền thuyết cụ thể để thực hiện:  Hãy tìm ý, lập dàn ý cho bài nói của mình?  - Có thể sử dụng thêm tranh ảnh, đạo cụ…để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ:**  + HS Trình bày sản phẩm trước nhóm, các em khác nghe, góp ý bằng phiếu học tập.  + GV quan sát, khuyến khích  **Bước 3: HS báo cáo kết quả và thảo luận**  + HS báo cáo kết quả thảo luận.  + Các nhóm nhận xét.  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  Em hãy tự tập luyện bằng cách:  - Đứng trước gương để tập kể lại câu chuyện.  - Tự điều chỉnh giọng điệu, ngữ điệu, nét mặt…. cho phù hợp để tạo sức hấp dẫn cho bài nói**.**    -Em có thể rủ nhóm cùng tập luyện hoặc nhờ bố mẹ quay lại video bài tập luyện của mình để xem lại, tự điều chỉnh hoặc gửi video cho các bạn trong nhóm để cùng góp ý cho nhau. | **Đề bài: Kể lại một truyền thuyết**  **1. Chuẩn bị bài nói**  **Bước 1: Xác định đề tài, người nghe, mục đích, không gian và thời gia nói** (trình bày).   * Mục đích: kể lại một truyền thuyết, giúp người hiểu được cốt truyện và ý nghĩa của câu chuyện. * Người nghe: thầy cô, bạn bè, người thân... * Chuẩn bị nội dung nói:   + Chọn truyền thuyết mà em yêu thích, nắm vững các sự việc.  + Ngôi kể: thứ ba  + Tóm tắt câu chuyện:  + Xác định từ ngữ then chốt, giọng kể thích hợp  **Bước 2: Tìm ý, lập dàn ý.**  + Truyền thuyết kể về chuyện gì?  + Truyện có những sự kiện và nhân vật chính nào?  + Diễn biến của câu chuyện (mở đầu, phát triển, kết thúc) ra sao?  + Có thể thêm, bớt những chỉ tiết, hình ảnh,... của truyện này như thế nào?  + Truyện gợi cho em những suy nghĩ, cảm xúc gì?  **- Lập dàn ý bằng cách dựa vào các ý đã tìm được, sắp xếp lại theo ba phần lớn của bài văn, gồm:**  **+ Mở bài:** Giới thiệu truyện truyền thuyết tên truyện, lí do kể.  **+ Thân bài:** Giới thiệu nhân vật, hoàn cảnh xảy ra câu chuyện. Trình bày sự việc đã xảy ra trong câu chuyện theo trình tự thời gian.  **+ Kết bài:** Nêu cảm nghĩ về truyện vừa kể. |

**3. Hoạt động 3: Trình bày bài nói**

**a. Mục tiêu: N1- GQVĐ .** Biết cách, tự tin trình bày sản phẩm trước tập thể lớp.

**b. Nội dung:** HS trình bày sản phẩm sau khi đã viết xong.

**c. Sản phẩm:** Phần trình bày bằng ngôn ngữ nói, giọng điệu của HS.

**d. Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm (YC)** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**:Gọi một số HS trình bày bài nói trước lớp. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi và điến vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ được phân công**  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.** | **2. Trình bày bài nói**  **Bước 3: Luyện tập và trình bày.**  - Dựa vào dàn ý và thực hiện việc kể lại truyện trước tổ hoặc lớp. (có thể luyện tập kể trước gương khi ở nhà).  - Chú ý bảo đảm nội dung và cách kể để câu chuyện trở nên hấp dẫn.  - Có thể sử dụng thêm tranh ảnh, đạo cụ…kết hợp với ngôn ngữ hình thể để bài nói thêm sinh động và hấp dẫn hơn. |

**3. Trao đổi về bài nói**

**a. Mục tiêu:** HS được rèn kĩ năng đánh giá bài nói, kĩ năng nghe, từ đó rút kinh nghiệm cho bản thân khi khi thực hiện bài nói trước tập thể

**b. Nội dung: HS chắt lọc kiến SGK và trả lời câu hỏi**.

**c. Sản phẩm:** Phiếu đánh giá bài nói .

**d. Tổ chức thực hiện.**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ của GV và HS** | **Dự kiến sản phẩm (YC)** |
| **Bước 1: GV giao nhiệm vụ**: - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ được phân công**  -Gọi một số HS trình bày phần nhận xét đánh giá của mình về bài nói trước lớp của bạn. Còn những HS khác lắng nghe, quan sát, theo dõi vào phiếu đánh giá bài nói cho bạn  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  HS nghe, phản hồi ý kiến, bày tỏ quan điểm  **Bước 4: GV nhận xét việc thực hiện nhiệm vụ.**  Chú ý: GV cần định hướng HS về một số mặt như: tính đầy đủ, tính hấp dẫn, tính chính xác của truyện thuyết được chọn kể. Chú ý đến ngữ điệu, cử chỉ, lời nói; thời gian trình bày. | **3. Đánh giá bài nói**  **Bước 4:Trao đổi, đánh giá.**  \* **Bảng tự kiểm tra kĩ năng nói:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/**  **chưa đạt** | | - Em tâm đắc với điều gì trong phần nói của mình? |  | | - Em muốn trao đổi, bảo lưu hay tiếp thu những ý kiến góp ý của các bạn và thầy cô? |  | | - Em muốn cung cấp thêm thông tin về câu chuyện không? |  | | - Em có muốn nêu thêm nhận xét hay cảm nhận về câu chuyện? |  |   **\* Bảng tự kiểm tra kĩ năng nghe:**   |  |  | | --- | --- | | **Nội dung kiểm tra** | **Đạt/**  **chưa đạt** | | - Câu chuyện bạn kể có đầy đủ không |  | | **- Câu chuyện bạn kể có hấp dẫn không?** |  | | - Em đã biết câu chuyện bạn kể chưa? |  | | - Nếu đã biết em có bổ sung gì không? |  | | - Em có góp ý gì để bài kể của bạn hấp dẫn hơn? |  | |

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức của bài học vào việc làm bài tập cụ thể

**b. Nội dung:** HS suy nghĩ cá nhân làm bài tập của GV giao

**c. Sản phẩm:** Đáp án đúng của bài tập.

**d. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**: Giáo viên giao bài tập cho HS

Bài tập 1: Kể lại truyền thuyết Sơn Tinh, Thủy Tinh.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS liệt kê các sự việc trong câu chuyện và kể lại câu chuyện.

- GV hướng dẫn HS: Liệt kê các sự việc, chọn sự việc ấn tượng: cuộc giao đấu, chi tiết hoang đường kì ảo, có thể thêm miêu tả, đánh giá, bình luận...trong bài viết

**Bước 3: Báo cáo, thảo luận**

- GV yêu cầu HS trình bày sản phẩm của mình.

- HS trình bày, theo dõi, nhận xét, đánh giá và bổ sung cho bài của bạn (nếu cần).

**Bước 4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét bài làm của HS.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **PHIẾU ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ** | | | |
| **NHÓM............................** | | | |
| *TIÊU CHÍ* | *Chưa đạt* | *Đạt* | *Tốt* |
| *1.Nội dung truyện kể* | *Kể chưa đầy đủ các sự việc chính, người nghe chưa hiểu được câu chuyện (1 điểm)* | *Kể đầy đủ, chính xác câu chuyện truyền thuyết lựa chọn, người nghe hiểu được câu chuyện (2 điểm)* | *Kể thu hút người nghe, có sáng tạo, làm cho câu chuyện hấp dẫn*  *(3- 4 điểm)* |
| *2. Nói to, rõ ràng, truyền cảm* | *Nói nhỏ, khó nghe, nói lặp lại ngập ngừng nhiều lần.(0 điểm)* | *Nói to, nhưng đôi chỗ lặp lại hoặc ngập ngừng một vài câu. (1 điểm)* | *Nói to, truyền cảm hầu như không lặp lại hay ngập ngừng (2 điểm)* |
| *3. Sử dụng yếu tố phi ngôn ngữ (điệu bộ, cử chỉ, nét mặt, ánh mắt,..) phù hợp* | *Điệu bộ thiếu tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe, nét mặt chưa biểu cảm hoặc biểu cảm không phù hợp.(0 điểm)* | *Điệu bộ tự tin, mắt chưa nhìn vào người nghe, biểu cảm phù hợp với nội dung vấn đề (1 điểm)* | *Điệu bộ tự tin, mắt nhìn vào người nghe, nét mặt sinh động.(2 điểm)* |
| *4. Mở đầu và kết thúc hợp lí* | *Không chào hỏi và/ hoặc không có lời kết thúc bài nói.(0 điểm)* | *Chào hỏi và/ có lời kết thúc bài nói.(1 điểm)* | *Chào hỏi và/ có lời kết thúc bài nói ấn tượng. (2 điểm)* |
| **Tổng: ................/10 điểm** | | | |

**CỦNG CỐ, MỞ RỘNG**

**a. Mục tiêu**: HS củng cố được kiến thức trong bài học ở các văn bản truyền thuyết 1,2*.*

**-** HS biết mở rộng phạm vi đọc và tìm hiểu các VB ngoài sách có cùng chủ đề, thể loại.

**b. Nội dung**: HS làm việc cá nhân hoàn thành phiếu học tập.

**c. Sản phẩm:** Phiếu học tập đã hoàn thiện của học sinh.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**\* Giao nhiệm vụ**

- GV chiếu lên màn hình phiếu học tập hoặc phát phiếu học tập cho HS.

1. Em hãy điền thông tin ngắn gọn theo mẫu.

- HS điền nội dung vào từng cột của phiếu học tập.

2. Tìm và đọc diễn cảm một số tác phẩm kí và thơ viết về các vùng miền của đất nước có nét tương đồng và khác biệt với các tác phẩm được học trong bài.

**\* HS thực hiện nhiệm vụ**

**\* Báo cáo sản phẩm.**

**\* Nhận xét và chuẩn kiến thức.**

**\* Phiếu học tập:**

**Bài tập 1:** Thảo luận về các đặc điểm của truyền thuyết và hoàn thiện bảng theo mẫu sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Các yếu tố** | **Đặc điểm** |
| **1** | Chủ đề |  |
| **2** | Nhân vật |  |
| **3** | Cốt truyện |  |
| **4** | Lời kể |  |
| **5** | Yếu tố kì ảo |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Các yếu tố** | **Đặc điểm** |
| **1** | Chủ đề | Thường kể lại cuộc đời và chiến công của nhân vật lịch sử hoặc giải thích nguồn gốc các phong tục, sản vật địa phương theo quan điểm của tác giả dân gian. |
| **2** | Nhân vật | Nhân vật chính của truyền thuyết là những người anh hùng. Họ thường phải đối mặt với những thử thách to lớn, cũng là thử thách của cả cộng đồng. Họ lập nên những chiến công phi thường nhờ có tài năng xuất chúng và sự hỗ trợ của cộng đồng |
| **3** | Cốt truyện | Truyền thuyết được kể theo mạch tuyến tính (có tính chất nối tiếp, theo trình tự thời gian). Nội dung thường gồm ba phần gắn với cuộc đời của nhân vật chính: hoàn cảnh xuất hiện và thân thể; chiến công phi thường; kết cục. |
| **4** | Lời kể | Lời kể của truyền thuyết cô đọng, mang sắc thái trang trọng, ngợi ca, có sử dụng một số thủ pháp nghệ thuật nhằm gây ấn tượng về tính xác thực của câu chuyện. |
| **5** | Yếu tố kì ảo | Yếu tố kì ảo (lạ và không có thật) xuất hiện đậm nét ở tất cả các phần nhằm tôn vinh, lí tưởng hóa nhân vật và chiến công của họ. |

**Bài tập 2:** Sưu tầm một số bản kể khác của các truyền thuyết đã học. So sánh và nêu nhận xét về sự giống và khác nhau (sự kiện, chi tiết,...) giữa các bản kể.  
- Ví dụ một số dị bản của truyền thuyết “Thánh Gióng”:

+ Bản kể trong sách “Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam” của tác giả Nguyễn Đổng Chi.

+ Bản kể trong sách “Hợp tuyển thơ văn Việt Nam, tập 1 – văn học dân gian” do Phong Châu kể.